

VIỆN DÂN TỘC HỌC - THÀNH TỰU 40 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1968 - 2008)

PHẠM QUANG HOAN

LTS. Nh- Tạp chí Dân tộc học đã đ- a tin, ngày 31 tháng 12 năm 2008 tại Hà Nội, Viện Dân tộc học đã long trọng tổ chức lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Viện. Trong số này, Tạp chí đăng toàn văn bài phát biểu của PGS. TS. Phạm Quang Hoan, Viện tr- ởng Viện Dân tộc học tại lễ kỷ niệm.

Kính th- a: PGS. TS. Nguyễn Xuân Thăng, Phó Bí th- Đảng uỷ, Phó Chủ tịch Viện KHXH Việt Nam,

Kính th- a: PGS. TS. Trần Đức C- ờng, Uỷ viên Ban cán sự Đảng, Bí th- Đảng uỷ Viện KHXH Việt Nam,

Kính th- a các vị đại biểu,

Th- a toàn thể cán bộ, công chức Viện Dân tộc học,

Hôm nay, Viện Dân tộc học rất vui mừng đ- ợc đón tiếp các quý vị đại biểu, đội ngũ cán bộ công tác tại Viện qua các thời kỳ về dự lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Viện tại thủ đô Hà Nội. Thay mặt lãnh đạo Viện Dân tộc học, xin gửi tới các quý vị đại biểu, cán bộ, công chức Viện Dân tộc học và các bạn lời chúc tốt đẹp nhất.

Đ- ợc thành lập theo Nghị định 59/CP ngày 14 tháng 5 năm 1968 của Hội đồng Chính phủ, Viện Dân tộc học ra đời là một b- ớc tiến trong sự phát triển của các khoa học xã hội ở n- ớc ta, đáp ứng những yêu cầu của thực tiễn đất n- ớc. Với chức năng nghiên cứu cơ bản, toàn diện, kết hợp với nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu phát triển và dự báo về các vấn đề dân tộc ở Việt Nam

và trên thế giới, nhằm xây dựng và cung cấp luận cứ khoa học cho công tác hoạch định, cụ thể hoá và thực hiện chính sách phát triển các dân tộc ở Việt Nam, những đóng góp của Viện trong 40 năm qua đã trực tiếp góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất n- ớc; đào tạo phát triển nguồn nhân lực, t- vấn khoa học về các lĩnh vực dân tộc học.

Th- a các vị đại biểu,

Th- a các đồng chí, các bạn đồng nghiệp,

Trên chặng đ- ờng 40 năm, Viện Dân tộc học đã khẳng định vững chắc vị trí, vai trò của mình trong hệ thống các khoa học xã hội, không chỉ đóng góp cho sự phát triển của ngành, mà còn đóng góp thiết thực cho công cuộc xây dựng và phát triển đất n- ớc. Nhân dịp Lễ kỷ niệm 40 năm, chúng ta cùng nhìn lại những thành tựu cơ bản đã đạt đ- ợc trong các mặt công tác của Viện thời gian qua.

Một là, trên cơ sở lý luận chủ nghĩa Mác — Lê nin, t- t- ởng Hồ Chí Minh, thực tiễn Việt Nam, kế thừa có chọn lọc kinh nghiệm của một số n- ớc trong khu vực và trên thế giới, Viện Dân tộc học phối hợp với các nhà nghiên cứu khoa học liên quan đã

hoàn thành nhiệm vụ xác định Danh mục thành phần các dân tộc Việt Nam. *Danh mục thành phần các dân tộc Việt Nam* (1979), một mặt chứng tỏ sự phát triển độc lập, tự chủ của ngành Dân tộc học Việt Nam, mặt khác khẳng định tính khoa học đúng đắn về tộc danh, về các nhóm địa ph-ơng, xoá bỏ những tên gọi mang tính miệt thị, chia rẽ dân tộc do chế độ cũ để lại; xác lập quyền bình đẳng, quyền làm chủ đất n-ớc của các tộc ng-ời trong đại gia đình dân tộc Việt Nam. Bản *Danh mục* này còn là cơ sở khoa học để thực hiện hiệu quả công tác tổng điều tra dân số toàn quốc thời gian qua và là cẩm nang khoa học cho các ngành, các cấp, các tổ chức làm công tác dân tộc và miền núi ở n-ớc ta.

Hai là, đã thực hiện tốt công tác điều tra, nghiên cứu cơ bản về kinh tế — xã hội và văn hoá các tộc ng-ời, kết hợp nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá vùng đồng bào các dân tộc thiểu số.

40 năm qua, Viện đã thực hiện nhiều ch-ơng trình, đề tài, dự án quan trọng nh- : *Xây dựng luận cứ khoa học cho việc hoàn thiện chính sách đối với các dân tộc thiểu số và phát triển kinh tế - xã hội ở miền núi; Sắc thái văn hóa địa ph-ơng và tộc ng-ời trong chiến l-ợc phát triển đất n-ớc; Ch-ơng trình Tây Nguyên I; Ch-ơng trình Tây Nguyên II; Ch-ơng trình phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền núi phía Bắc; Điều tra cơ bản kinh tế - xã hội các dân tộc ở Việt Nam...* Kết quả nghiên cứu đã phân tích, làm rõ trình độ phát triển kinh tế - xã hội - văn hoá của các dân tộc thiểu số ở các vùng miền, từ đó, đề xuất luận cứ khoa học phục vụ hoạch định và cụ thể hoá các chính sách của Đảng, Nhà n-ớc phù hợp với đặc điểm vùng và tộc ng-ời. Nhiều đề xuất khoa học đã đ-ợc thực tiễn

chứng minh là đúng đắn về công cuộc xây dựng và phát triển vùng dân tộc và miền núi. Những đề xuất khoa học đã chỉ ra đặc điểm kinh tế - xã hội - văn hoá của từng vùng, từng dân tộc, góp phần xây dựng giải pháp, mô hình phát triển phù hợp, bền vững, tránh máy móc, dập khuôn, mô hình hoá và đốt cháy giai đoạn trong vùng đồng bào các dân tộc n-ớc ta. Những đề xuất khoa học đã chỉ rõ: với đặc điểm tồn tại nhiều trình độ phát triển kinh tế - xã hội khác nhau nên công tác thực hiện chính sách dân tộc của Đảng cần đ-ợc vận dụng mềm dẻo, linh hoạt, phù hợp với điều kiện từng vùng, từng dân tộc, tránh áp dụng một chính sách cho nhiều vùng, nhiều dân tộc có đặc điểm kinh tế, xã hội, văn hoá và trình độ dân trí khác nhau.

Các công trình dân tộc học đã đi sâu nghiên cứu về các dạng thức văn hóa ở từng tộc ng-ời, từng vùng miền, qua đó làm rõ tính thống nhất, sự đa dạng và bản sắc văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Những công trình nghiên cứu này cung cấp luận cứ khoa học cho việc bảo tồn, làm giàu và phát huy giá trị văn hoá của các dân tộc trong phát triển, trong sự nghiệp củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất n-ớc và hội nhập quốc tế.

Chỉ tính trong vòng một thập kỷ qua, Viện đã và đang có nhiều công trình nghiên cứu ứng dụng nh- : *Sở hữu và sử dụng đất đai ở các tỉnh Tây Nguyên; Nghiên cứu kinh tế - xã hội các dân tộc vùng ngập thủy điện Sơn La; Nghiên cứu, bảo tồn di sản văn hoá các dân tộc vùng lòng hồ thủy điện Tuyên Quang; Nghiên cứu, bảo tồn di sản văn hoá các dân tộc vùng lòng hồ và vùng tái định c- thủy điện Sơn La...* Thực tế cũng khẳng định tính đúng đắn của các khuyến nghị, đề xuất khoa học từ các nghiên cứu này.

Nhằm góp phần đ- a Nghị quyết Trung - ong 7 (khoá IX) và Luật Đất đai năm 2003 đi vào thực tiễn, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, trực tiếp là Viện Dân tộc học đã phối hợp với Ban Kinh tế Trung - ong thực hiện nghiên cứu: *Thực trạng quản lý và sử dụng đất đai của các dân tộc tại chỗ Tây Nguyên và những kiến nghị, giải pháp*. Nghiên cứu này không chỉ đi sâu phân tích thực trạng sử dụng đất đai của các dân tộc thiểu số tại chỗ Tây Nguyên, mà còn chỉ ra những hạn chế, khiếm khuyết, làm phát sinh những mâu thuẫn hiện thời và sâu xa không chỉ thuần tuý về kinh tế, mà còn tiềm ẩn nguy cơ về xã hội và dân tộc. Những kiến nghị, giải pháp giải quyết vấn đề đất đai của đồng bào dân tộc tại chỗ ở Tây Nguyên của đề tài đã đ- ọc trình Thủ t- óng Chính phủ và Ban Bí th- .

Th- a các quý vị đại biểu, các đồng chí và các bạn,

Từ những năm 90 của thế kỷ XX, vấn đề dân tộc, mâu thuẫn và xung đột tộc ng- òi có xu h- óng gia tăng ở những vùng lãnh thổ, quốc gia đa tộc ng- òi, đa tôn giáo cũng nh- ở những nơi có vấn đề phức tạp về nguồn gốc, lịch sử, văn hoá tộc ng- òi. Vấn đề dân tộc, tôn giáo trên thế giới có tác động ít nhiều đến các quốc gia dân tộc. Đối với n- óc ta, tình hình dân tộc, tôn giáo trong những năm qua cũng đã và đang xuất hiện những động thái mới, phức tạp có ảnh h- óng tới sự ổn định và phát triển của đất n- óc.

Nhằm góp phần giải quyết những vấn đề nêu trên, Viện đã thực hiện một số đề tài nghiên cứu, đi sâu phân tích những mâu thuẫn mang tính bức xúc và nổi cộm diễn ra hoặc còn tiềm ẩn ở những địa bàn trọng điểm về các lĩnh vực: quan hệ dân tộc, đất đai, tôn giáo tín ng- òng, đói nghèo, di dân tự do, tái định c- , tệ nạn xã hội, giáo dục, y tế... Từ đó

đề xuất những khuyến nghị làm cơ sở khoa học cho việc giải quyết những vấn đề cấp bách đặt ra. Kết quả nghiên cứu này đã đ- ọc gửi đến một số đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà n- óc phục vụ thiết thực cho Hội nghị Trung - ong 7, khoá IX về vấn đề Dân tộc và Tôn giáo.

Ngoài những kết quả nghiên cứu chủ yếu trên, lãnh đạo Viện Dân tộc học đã đ- ọc báo cáo trực tiếp với một số đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà n- óc, một số Bộ, Ban ngành Trung - ong về vấn đề dân tộc ở n- óc ta nói chung, ở Tây Bắc và Tây Nguyên nói riêng.

Đặc biệt, vừa qua Viện Dân tộc học cùng Viện Nghiên cứu Tôn giáo đã hoàn thành tốt chuyên đề: *Quan hệ dân tộc, tôn giáo ở n- óc ta trong thời kỳ đổi mới*, phục vụ cho công tác tổng kết, bổ sung, phát triển C- ong lĩnh năm 1991.

Ba là, cùng với công tác nghiên cứu, Viện rất chú trọng đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cả về số l- ợng và chất l- ợng.

40 năm qua, đội ngũ cán bộ, công chức Viện Dân tộc học ngày càng phát triển, trong đó chủ yếu là cán bộ nghiên cứu dân tộc học/nhân học và một số ngành liên quan, có học hàm, học vị; có trình độ chuyên môn sâu, có khả năng thực hiện hiệu quả các đề tài khoa học; có kinh nghiệm trong t- vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyên ngành về nhân học văn hóa, nhân học xã hội.

Bốn là, Trong những năm qua, Viện tích cực mở rộng quan hệ hợp tác nghiên cứu với một số viện, trung tâm nghiên cứu, tr- ờng đại học của các n- óc trong khu vực và trên thế giới (nh- Trung Quốc, Thái Lan, Lào, Bỉ, Thụy Điển, Đức, Mỹ, Canada..).

Thông qua các hình thức hợp tác, nhiều cơ hội đào tạo đ-ợc mở ra cho đội ngũ cán bộ trẻ, đồng thời nâng cao năng lực hội nhập của Viện với cộng đồng dân tộc học/nhân học thế giới.

Năm là, 40 năm qua có hàng trăm công trình nghiên cứu, Tạp chí Dân tộc học đ-ợc xuất bản bằng tiếng Việt, một số bằng tiếng dân tộc thiểu số ở Việt Nam và tiếng n-ớc ngoài (tiếng Anh, Pháp). Từ năm 2002 đến năm 2007, Tạp chí Dân tộc học đ-ợc đ-a vào Danh mục báo chí cấp phát cho vùng dân tộc và miền núi. Những thành quả nghiên cứu này góp phần truyền bá những thành tựu dân tộc học và chính sách dân tộc của Đảng, Nhà n-ớc ta tới đồng bào các dân tộc, các đồng nghiệp trong n-ớc và quốc tế.

Hiện nay, tr-ớc bối cảnh quốc tế đầy biến động, khó l-ờng, tr-ớc công cuộc đổi mới toàn diện đất n-ớc, đã và đang đặt ra những vấn đề mới đòi hỏi cần đ-ợc quan tâm nghiên cứu nh- sau:

- Còn tồn tại những bất cập giữa chính sách và thực tiễn.
- Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào các dân tộc thiểu số còn thiếu tính bền vững.
- Có sự giãn cách, chênh lệch về trình độ phát triển và mức sống giữa các vùng miền, các tộc ng-ời.
- Bản sắc văn hoá tộc ng-ời mai một; tệ nạn xã hội phức tạp.
- Xuất hiện các động thái mới trong tín ng-ỡng, tôn giáo ở một số vùng, tộc ng-ời.
- Xuất hiện những biểu hiện mới trong quan hệ dân tộc ở một số vùng.

- Các thế lực thù địch tăng c-ờng lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào m-u đồ “diễn biến hoà bình”.

Th-a các quý vị đại biểu, các đồng chí và các bạn,

Vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc luôn là vấn đề trọng yếu của quốc gia đa dân tộc. Giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc là những nhân tố góp phần đảm bảo thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất n-ớc hiện nay. Thực tiễn đó đòi hỏi cần phải nhận thức mới về vấn đề dân tộc, quan hệ dân tộc. Phát triển nghiên cứu, tổng kết lý luận đáp ứng tình hình thực tế, tạo cơ sở khoa học giải quyết đúng đắn những vấn đề mới nảy sinh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của nghiên cứu dân tộc học hiện nay.

Th-a các quý vị đại biểu, th-a toàn thể cán bộ, công chức Viện Dân tộc học,

Nhân ngày lễ kỷ niệm này, cho phép tôi thay mặt lãnh đạo Viện Dân tộc học bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc các thế hệ cán bộ Viện Dân tộc học đã đóng góp vào sự tr-ởng thành và phát triển của Viện Dân tộc học trong 40 năm qua.

Cảm ơn các thế hệ lãnh đạo Viện Khoa học Xã hội Việt Nam đã tạo mọi điều kiện để Viện hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ đ-ợc giao.

Cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác, giúp đỡ của các ban ngành, các cơ quan ở trung - ơng và địa ph-ơng.

Nhân dịp năm mới sắp đến, xin kính chúc các quý vị đại biểu, các thế hệ cán bộ, công chức Viện Dân tộc học cùng gia đình sức khoẻ, hạnh phúc và thành đạt.

Xin chân thành cảm ơn!